TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25/8/2021
V/v tranh chấp "Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Bà Trần Thị Minh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 25/8/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2021/TLST- HNGĐ ngày 28/06/2021 tranh chấp về "Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/08/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu Tr; sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn TN, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trang; sinh năm: 1995; địa chỉ: Thôn TN, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố mất tích theo Quyết định số 01/2021/QĐST-VDS ngày 16/4/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 06 năm 2021, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Hữu Tr trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Tr kết hôn với chị Nguyễn Thị Tr trên cơ sở tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh ngày 25/9/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại thôn TN, xã TH. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì nảy sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Chị Nguyễn Thị Tr đã bỏ nhà đi từ ngày 30/4/2018 cho đến nay không có tin tức gì, không ai biết chị Tr đi đâu và làm gì. Ngày 16/4/2021, Tòa án nhân dân

huyện Đức Thọ đã ban hành Quyết định số 01/2021/QĐST-VDS tuyên bố chị Nguyễn Thị Tr mất tích. Hiện tại anh Nguyễn Hữu Trí xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống anh Nguyễn Hữu Tr và chị Nguyễn Thị Tr có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thùy An Nh, sinh ngày 29/12/2017. Từ ngày 30/4/2018 chị Tr bỏ nhà đi và đưa con đi cùng, hiện tại chị Trang và cháu Nguyễn Thùy An Nh ở đâu anh Tr không biết. Vì vậy, về con chung anh Nguyễn Hữu Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Hữu Trí không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa nguyên đơn anh Nguyễn Hữu Tr và bị đơn chị Nguyễn Thị Tr; cùng địa chỉ: Thôn TN, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Tr và chị Nguyễn Thị Tr kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TN, huyện ĐT vào ngày 25/9/2017. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của anh Tr chị Tr có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống là có cơ sở vì: Quá trình giải quyết tuyên bố chị Nguyễn Thị Tr mất tích đã xác định được chị Tr bỏ đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/4/2018 cho đến nay không có tin tức gì, gia đình hai bên cũng như chính quyền địa phương không biết chị Tr đi đâu, làm gì. Ngày 16/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 01/2021/QĐST-VDS tuyên bố chị Nguyễn Thị Tr mất tích kể từ ngày 01/5/2018. Nay anh Tr xác định không còn tình cảm với chị Tr, mục đích hôn nhân không đạt được và xin ly hôn nên cần áp dụng khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho anh Nguyễn Hữu Tr được ly hôn chị Nguyễn Thị Tr là phù hợp.

[3] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Hữu Tr xác định trong quá trình chung sống giữa anh Nguyễn Hữu Tr và chị Nguyễn Thị Tr có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thùy An Nh, sinh ngày 29/12/2017. Kể từ ngày 30/4/2018 đến nay chị Tr bỏ

nhà đi và đưa con đi cùng, hiện tại anh Tr không biết cháu Nh ở đâu và ở với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mặc dù giữa anh Tr và chị Trang có một người con chung và chị Tr đã bị Tòa án Đức Thọ tuyên bố mất tích nhưng tại thời điểm chị Tr đi khỏi địa phương đã đưa cháu Nh đi cùng cho đến nay và kể từ thời điểm đó đến nay anh Tr cũng không có bất kỳ thông tin gì liên quan đến cháu Nh. Hiện tại anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án là có cơ sở.

[4] Về tài sản và nợ chung: Anh Tr không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Tr, chị Tr có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 24; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016, xử:

1. Anh Nguyễn Hữu Tr được ly hôn chị Nguyễn Thị Tr.

2. Anh Nguyễn Hữu Tr phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Tr đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0006160 ngày 28/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Anh Nguyễn Hữu Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã Tân Hương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Trọng